

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 2711/QĐ-TTg ngày 12/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Quyết định số 2711/QĐ-TTg ngày 12/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 2711/QĐ-TTg ngày 12/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về việc phát triển đội ngũ trí thức là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài và là đầu tư chiến lược cho sự phát triển của tỉnh.

b) Chuyển hóa các mục tiêu của quốc gia thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030 và tầm nhìn 2045 đáp ứng yêu cầu phát triển tỉnh Lạng Sơn nhanh và bền vững.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với từng cơ quan, đơn vị; tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức.

b) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo hoàn thành mục tiêu Kế hoạch đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển đội ngũ trí thức tỉnh Lạng Sơn đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng và cơ cấu hợp lý, gắn với các thế mạnh của tỉnh về kinh tế cửa khẩu, nông lâm nghiệp và du lịch bền vững. Đội ngũ này sẽ là động lực then chốt để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, dẫn dắt chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế của địa phương.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Nhân lực Khoa học và Công nghệ: phấn đấu đạt tỷ lệ nhân lực nghiên cứu và phát triển phù hợp với mục tiêu chung của quốc gia (hướng tới 12 người/1 vạn dân)

- Cơ cấu ngành: tăng tỷ lệ trí thức trong các ngành công nghiệp chế biến, logistics và nông nghiệp công nghệ cao lên 25%.

- Bình đẳng giới và đặc thù dân tộc: đảm bảo tối thiểu 40% phụ nữ và người dân tộc thiểu số tham gia các vị trí làm việc, nghiên cứu, lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị sự nghiệp, cơ quan nghiên cứu của tỉnh.

- Đào tạo: ít nhất 35% sinh viên, học viên của tỉnh theo học các ngành khoa học, kỹ thuật và công nghệ; ít nhất 50% trí thức dưới 45 tuổi trong khu vực công được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực số và kỹ năng quản lý hiện đại.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích, thu hút trí thức trẻ nhằm tạo cơ hội, điều kiện, động lực cho đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh phát triển toàn diện. Ưu tiên cân đối và phân bổ nguồn lực hợp lý cho đầu tư phát triển khoa học, công nghệ; đầu tư cho nghiên cứu ứng dụng lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa nghệ thuật; nâng cao chất lượng sáng kiến, công trình khoa học, sản phẩm khoa học, công nghệ, tác phẩm văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng đội ngũ trí thức tỉnh Lạng Sơn bảo đảm về số lượng, cơ cấu hợp lý, có chất lượng cao; có khả năng tiếp thu và làm chủ các tiến bộ khoa học kỹ thuật, khả năng làm việc trong môi trường công nghiệp, thích ứng với hội nhập quốc tế, góp phần đưa tỉnh Lạng Sơn phát triển nhanh, bền vững; có nhiều tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhóm giải pháp về thể chế và quản trị

- Triển khai đồng bộ các chủ trương lớn của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển đội ngũ trí thức, gắn với các quan điểm chỉ đạo mới và các chính sách trọng tâm về phát triển nhân tài và đội ngũ chuyên gia trong hệ thống thể chế hiện hành.

- Đổi mới toàn diện phương thức quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo. Phát huy quyền tự do học thuật và thực hành dân chủ. Bảo đảm nguồn lực tài chính cho các chương trình phát triển trí thức trong các cơ quan đảng, nhà nước

- Rà soát, cập nhật, bổ sung chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ và trọng dụng nhân lực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh. Nghiên cứu xây dựng chính sách ưu tiên

đối với đội ngũ trí thức công tác tại vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Trọng dụng trí thức trẻ và trí thức dân tộc thiểu số, ưu tiên quy hoạch, bổ nhiệm trí thức trẻ có năng lực và trí thức là người dân tộc thiểu số vào các vị trí lãnh đạo, quản lý tại địa phương.

- Nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách đủ mạnh nhằm thu hút đầu tư và phát triển mở rộng các doanh nghiệp có đủ tầm để sử dụng đội ngũ trí thức; xây dựng cơ chế để huy động các nguồn vốn của người dân, doanh nghiệp đầu tư và đóng góp cho phát triển đội ngũ trí thức bằng các hình thức như: trực tiếp đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục, đào tạo, cơ sở y tế, văn hóa, thể dục thể thao,...

- Rà soát, sắp xếp lại vị trí việc làm, đảm bảo đúng người đúng việc, ưu tiên bố trí trí thức vào các vị trí lãnh đạo, quản lý chủ chốt; thực hiện sàng lọc thường xuyên để bảo đảm sử dụng đúng người, đúng việc, phát huy tối đa năng lực của trí thức tài năng. Đẩy mạnh tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ. Đổi mới, nâng cao hiệu quả việc đánh giá, công nhận các giải thưởng của tỉnh và các chính sách tôn vinh khác đối với đội ngũ trí thức.

- Phân bổ và sử dụng hợp lý ngân sách nhà nước dành cho phát triển nguồn nhân lực của tỉnh. Xây dựng kế hoạch phân bổ ngân sách nhà nước theo hướng tập trung đẩy mạnh thực hiện các chương trình, dự án về phát triển đội ngũ trí thức.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực xã hội, nguồn lực nước ngoài đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo nhằm tạo môi trường thuận lợi cho trí thức làm việc, nghiên cứu, sáng tạo, cống hiến. Chú trọng thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các trí thức có năng lực tham gia nghiên cứu, thực hiện đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ quan trọng của tỉnh.

2. Nhóm giải pháp tạo nguồn nhân lực và xây dựng hệ sinh thái phát triển đội ngũ trí thức

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm và giai đoạn gắn với công tác sắp xếp, bố trí, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển,... đảm bảo tính liên tục, có sự kế thừa giữa các thế hệ, đảm bảo phù hợp với thực tiễn của tỉnh. Khuyến khích đào tạo sau đại học, hỗ trợ kinh phí và tạo điều kiện về thời gian cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ các chuyên ngành tỉnh đang thiếu.

- Tạo nguồn trí thức trình độ cao thông qua ưu tiên đào tạo chuyên sâu, chất lượng cao trong nước và quốc tế dài hạn bằng ngân sách nhà nước, gắn với các lĩnh vực kinh tế trọng điểm như: phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại, văn hóa, du lịch, dịch vụ, hạ tầng khu, cụm công nghiệp và tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới,...

- Thúc đẩy văn hoá học tập suốt đời của đội ngũ trí thức; phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong phổ biến tri thức, tư vấn chính sách, kết nối trí thức vùng sâu, vùng xa.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “học tập số”, phổ cập, nâng cao tri thức số, tri thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Chú trọng tạo nguồn, chăm lo xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức tỉnh Lạng Sơn từ lực lượng học sinh, sinh viên có thành tích xuất sắc trong học tập; nuôi dưỡng, rèn luyện và tuyển dụng theo nhu cầu của tỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn; lồng ghép STEM/STEAM và tư duy phản biện trong đào tạo học sinh, sinh viên để tạo nguồn trí thức kế cận. Tập trung đào tạo năng lực số và kỹ năng lãnh đạo cho cán bộ trẻ để tạo nguồn kế cận cho bộ máy quản lý nhà nước của tỉnh; Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế về phát triển nguồn nhân lực vùng biên, phát triển bền vững.

3. Nhóm giải pháp trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh trí thức

- Thừa nhận và trọng dụng trí thức trong khu vực tư nhân; bảo đảm bình đẳng trong tiếp cận chính sách giữa trí thức Nhà nước và ngoài Nhà nước.

- Phát triển phong trào “Trí thức Lạng Sơn thời kỳ chuyển đổi số”, khuyến khích trí thức tham gia xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục xã hội nhằm nâng cao vị thế, hình ảnh và vai trò của trí thức trong phát triển bền vững tỉnh Lạng Sơn.

- Tổ chức các hoạt động tôn vinh, khen thưởng trí thức tiêu biểu tỉnh Lạng Sơn có đóng góp nổi bật cho sự phát triển của địa phương.

4. Nhóm giải pháp về hội nhập quốc tế

- Tích cực xúc tiến vận động thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn ODA, NGO, các chương trình hợp tác, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức làm trong các lĩnh vực: quản lý chính quyền địa phương, giáo dục và đào tạo, du lịch, khoa học công nghệ, giáo dục nghề nghiệp, chuyển đổi số, nông nghiệp và phát triển nông thôn; phát huy hiệu quả các chương trình hợp tác đào tạo đội ngũ trí thức chất lượng cao với các tổ chức trong nước và quốc tế.

- Thúc đẩy hoạt động hợp tác quốc tế về đổi mới sáng tạo, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp, trung tâm nghiên cứu - phát triển (R&D). Phát triển mạng lưới kết nối các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, tập trung vào các công nghệ chiến lược và chuyển đổi số, kết nối chặt chẽ với các viện, trường, doanh nghiệp trong và ngoài nước; khơi dậy tinh thần sáng tạo, đóng góp xây dựng quê hương và thu hút nguồn lực chất lượng cao, trong đó có đội ngũ trí thức, doanh nhân Việt kiều ở nước ngoài.

- Tạo điều kiện thúc đẩy các hoạt động giao lưu, hội nhập quốc tế của đội ngũ trí thức Lạng Sơn chủ động, tích cực tham gia các diễn đàn khoa học quốc tế, chia sẻ chuyên môn, học thuật với trí thức các địa phương Trung Quốc và các địa phương, đối tác các nước để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên các lĩnh vực mà tỉnh có nhu cầu, tiềm năng.

5. Nhóm giải pháp về đo lường, đánh giá hiệu quả phát triển đội ngũ trí thức

- Xây dựng và áp dụng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả phát triển đội ngũ trí thức phục vụ quản lý, điều hành đảm bảo phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Thu thập, cập nhật, chia sẻ dữ liệu đội ngũ trí thức tỉnh Lạng Sơn, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, kết nối, liên thông và đồng bộ với Hệ thống dữ liệu đội ngũ trí thức Việt Nam.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án liên quan, các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động sử dụng dự toán chi thường xuyên được giao và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định để thực hiện Kế hoạch.

3. Đối với các nội dung nhiệm vụ theo Kế hoạch không thuộc nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì xây dựng dự toán kinh phí, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược gửi Bộ Khoa học và Công nghệ trước ngày 15/12 hằng năm.

Chủ trì việc thu thập, cập nhật, chia sẻ dữ liệu đội ngũ trí thức tỉnh Lạng Sơn, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, kết nối, liên thông và đồng bộ với Hệ thống dữ liệu đội ngũ trí thức Việt Nam.

Tham mưu xây dựng các chương trình, nhiệm vụ khoa học chiến lược của tỉnh để đặt hàng và tuyển chọn chuyên gia giỏi tham gia giải quyết các vấn đề của địa phương.

2. Sở Nội vụ

Tổ chức, triển khai có hiệu quả chính sách khuyến khích đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và trọng dụng người có tài năng trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND¹ ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh;

¹ Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn Quy định chính sách khuyến khích đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và trọng dụng người có tài năng trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc thu thập, cập nhật, chia sẻ dữ liệu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, kết nối, liên thông và đồng bộ với Hệ thống dữ liệu đội ngũ trí thức Việt Nam.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục hoàn thiện quy hoạch mạng lưới trường, lớp học phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và quy mô phát triển giáo dục của địa phương, đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân. Xây dựng quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục tích hợp trong Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên; chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; lồng ghép giáo dục STEM/STEAM và tư duy phản biện vào chương trình đào tạo tại các trường học; triển khai các mô hình đào tạo từ xa, học tập suốt đời và bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ nhà giáo và trí thức trẻ.

4. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức là đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Ngoại vụ

Chủ trì kết nối với các hội trí thức, chuyên gia là người Lạng Sơn ở nước ngoài để hình thành mạng lưới chuyên gia theo các lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh; phối hợp với Công an tỉnh kiến nghị các giải pháp thuận lợi về thủ tục cho trí thức quốc tế muốn hợp tác với tỉnh.

6. Công an tỉnh

Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức chuyên môn cao trong lực lượng Công an nhân dân của tỉnh.

Đề xuất và thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính về xuất nhập cảnh, thị thực, cư trú để tạo điều kiện cho trí thức kiều bào và chuyên gia quốc tế đến Lạng Sơn làm việc.

7. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch theo quy định; Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành.

Cải thiện môi trường đầu tư, thu hút các nguồn vốn đầu tư để phát triển kinh tế, tạo việc làm và phát triển đội ngũ trí thức; huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, đặc biệt là các nguồn vốn đầu tư vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, khoa học công nghệ, kỹ thuật ... để phát triển đội ngũ trí thức.

8. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường

Tổ chức tuyên truyền quán triệt, phổ biến về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị đảm bảo thiết thực, hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp trước ngày 30/11 hằng năm.

9. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn

Tăng cường tuyên truyền nội dung Kế hoạch của UBND tỉnh; đẩy mạnh, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; xây dựng chuyên trang, chuyên mục trên báo và chương trình phát thanh, truyền hình về đội ngũ trí thức, tuyên truyền về các chính sách hỗ trợ phát triển trí thức, giới thiệu, tôn vinh trí thức Lạng Sơn tiêu biểu ở các lĩnh vực trên các phương tiện thông tin đại chúng.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- Trường Cao đẳng Lạng Sơn;
- Báo và PT, TH Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh, các Phòng: KGVX, TH, TTTT, TTPVHCC;
- Lưu: VT, KGVX_(HTHT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn